

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Bộ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Hồng Canh.

2. Ông Nguyễn Thành Lâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Quang H**, sinh ngày: 04/4/1984;

Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nam;

Sinh trú quán: Thôn HS, xã BV, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Dao;

Tôn giáo: Không ;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Bố đẻ: Triệu Đức L, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Dương Thị Th, sinh năm 1959;

Anh, chi, em ruột: Có 02 anh em (bị cáo là thứ nhất);

Vợ: Triệu Thị Mai H, sinh năm 1985 ;

Con: Có 02 con (lớn 12 tuổi, nhỏ 07 tuổi);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 08/02/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại Thôn HS, xã BV, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu 3, xã ĐH, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.(Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970(Là vợ ông Nguyễn Văn H).

Địa chỉ: Khu 3, xã ĐH, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị T, sinh năm 1959.
(Có mặt).

Địa chỉ: Thôn HS, xã BV, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 31/01/2021, tại km 5 + 650 đường tỉnh lộ 317 thuộc khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 30G- 363.12 do Triệu Quang H, sinh năm 1984, ở Thôn HS, xã BV, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội điều khiển đi theo hướng xã Đoan Hạ đi xã Đồng Trung với xe mô tô đi cùng chiều biển kiểm soát 19Z5- 8410, do ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1966, ở Khu 3, xã ĐH, huyện Thanh Thủy điều khiển. Hậu quả ông Nguyễn Văn H tử vong tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận tin báo của Công an xã Đoan Hạ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã thành lập hội đồng khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và trưng cầu giám định pháp y khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Chọn hướng từ đường Tỉnh lộ 317 đi từ xã Đoan Hạ đi xã Đồng Trung làm chiều khám nghiệm. Chọn mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn. Chọn vật chuẩn là cột đèn cao áp số 24 nằm trên lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm cách mép đường trái 0,8 m.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường hai chiều không có dải phân cách giữa, mặt đường dải bê tông tương đối bằng phẳng rộng 8m, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, lề đường đất hai bên rộng trung bình 2m. Bên ngoài lề đường đất bên phải theo hướng xã Đoan Hạ đi xã Đồng Trung là taluy âm, đo từ lề đường đất xuống chân taluy âm là 5m, có độ dốc trung bình khoảng 60^0 . Khu vực hiện trường không có biển báo giao thông, bên phải đường hướng từ xã Đoan Hạ đi xã Đồng Trung có 01 lối đường đất nối từ đường tỉnh lộ 317 vào khu dân cư số 1, xã Đoan Hạ, điểm mở lối đường rẽ rộng 13m, bên trái đường hướng xã Đoan Hạ đi xã Đồng Trung có hệ thống đèn cao áp được chôn tại lề đường, cách mép đường trái trung bình 0,8m, tại hiện trường ghi nhận 10 dấu vết:

- Dấu vết 1: Là tổ hợp các vết cà xước, chà sát mặt đường bê tông hướng theo hướng khám nghiệm, vết dài 3m, rộng nhất 0,8m. Vị trí rộng nhất vết cà xước tại điểm đầu là 0,03m, vị trí khoảng giữa trong vùng dấu vết chà sát mặt đường bám dính chất màu đen dài 3m, rộng nhất 0,25m. Đo theo hướng khám nghiệm từ vật chuẩn đến khoảng giữa dấu vết 1 là 14m, từ khoảng giữa đầu, khoảng giữa cuối dấu vết 1 đo ra mép đường chuẩn lần lượt là 3,2m và 3,1m.

- Dấu vết 2: Là vùng nhựa vỡ phức tạp gồm nhiều mảnh vỡ kích thước và màu sắc khác nhau nằm rải rác trên mặt đường, kích thước 31,5x4m. Đo theo hướng khám nghiệm từ khoảng giữa đầu dấu vết 1 đến khoảng giữa đầu dấu vết 2 là 8,8m. Từ khoảng giữa đầu dấu vết 2 đo ra mép đường chuẩn là 2m.

Vị trí đầu dấu vết 2 phát hiện 01 chắn bùn phía sau xe mô tô có gắn biển kiểm soát 19Z5- 8410, kích thước 0,35x0,22m. Đo theo hướng khám nghiệm từ khoảng giữa cuối dấu vết 1 đến dấu vết là 7,1m. Từ điểm giữa dấu vết đo ra mép đường chuẩn là 1,4m.

Trong vùng dấu vết 2 có mảnh nhựa to nhất đo được có kích thước 0,77x0,56m. Đo theo hướng khám nghiệm từ trục bánh trước xe mô tô đến điểm giữa dấu vết là 2,55m. Từ điểm giữa dấu vết đo ra mép đường chuẩn là 3,6m.

- Dấu vết 3: Là vết cà xước mặt đường, theo hướng khám nghiệm, nằm trong vùng dấu vết 2, vết dài 1,95m, rộng nhất 0,01m. Đo theo hướng khám nghiệm từ khoảng giữa đầu dấu vết 1 đến đầu dấu vết 3 là 21m. Từ điểm đầu, điểm cuối dấu vết 3 đo ra mép đường chuẩn lần lượt là 0,5m và 0,18m.

- Dấu vết 4: Là vết cà xước mặt đường, theo hướng khám nghiệm, nằm trong vùng dấu vết 2, vết dài 1,25m, rộng nhất là 0,02m. Điểm cuối dấu vết trùng với mép đường chuẩn. Đo theo hướng khám nghiệm từ điểm đầu dấu vết 3 đến điểm đầu dấu vết 4 là 0,77m. Từ điểm đầu dấu vết 4 đo ra mép đường chuẩn là 0,3m.

- Dấu vết 5: Là phần đế cột bê tông nằm ngoài mép đường chuẩn, kích thước 0,4x0,4m. Khoảng giữa là ô trống hình vuông có kích thước 0,16x0,16m, sâu nhất là 0,05m. Đo theo hướng khám nghiệm từ điểm đầu dấu vết 4 đến mép ngoài đế bê tông là 3,4m. Đo từ điểm gần nhất chân đế bê tông vào mép đường chuẩn là 0,4m.

- Dấu vết 6: Là tử thi nam giới nằm ngửa trong tình trạng hai chân duỗi thẳng, hai tay cong tự nhiên, tử thi mặc áo sơ mi màu trắng, quần dài màu đen nằm ở tả ly âm bên ngoài mép đường chuẩn, chân hướng lên mép đường chuẩn. Đo từ đỉnh đầu đến gót chân phải, gót chân trái tử thi lần lượt là 1,56 và 1,48m. Theo hướng khám nghiệm đo từ đỉnh đầu, gót chân phải, gót chân trái tử thi đến trục sau bánh xe mô tô dấu vết 9 lần lượt là 11m, 10m, 10,2m. Từ đỉnh đầu, gót chân phải, gót chân trái tử thi vào mép đường chuẩn lần lượt là 9,3m, 7,85m, 8,05m.

- Dấu vết 7: Là cột trụ bên tông bị gãy nham nhở nằm trên lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm, kích thước 0,16x0,16x0,25m. Một góc cột bê tông có vết vỡ bê tông không rõ hình dạng, bờ mép nham nhở, kích thước 0,12x0,05m, sâu 0,015m. Đo theo hướng khám nghiệm từ điểm cuối dấu vết 3 đến điểm giữa dấu vết 7 là 4,58m. Từ điểm gần nhất dấu vết 7 đo vào mép đường chuẩn là 0,64m.

- Dấu vết 8: Là tổ hợp vết cà xước mặt đường không liên tục, hướng theo hướng khám nghiệm trên diện kích thước (0,7x0,5)m, vết rộng nhất đo được là 0,01m. Đo theo hướng khám nghiệm từ điểm cuối dấu vết 3 đến điểm đầu dấu vết 8 là 6m. Từ điểm đầu, điểm cuối dấu vết 8 đo ra mép đường chuẩn lần lượt là 0,9m và 0,5m.

- Dấu vết 9: Là xe mô tô bị mất chấn bụn và biển kiểm sát đổ nghiêng về bên trái, đầu xe hướng theo hướng khám nghiệm, hơi chéch vào lòng đường. Đo theo hướng khám nghiệm từ điểm cuối dấu vết 3 đến trục trước, trục sau bánh xe lần lượt là 7,8m và 6,8m. Từ trục trước, trục sau bánh xe đo ra mép đường chuẩn lần lượt là 1,62m và 0,85m.

- Dấu vết 10: Là vết cà xước mặt đường hướng theo hướng khám nghiệm, điểm cuối dấu vết là điểm tiếp xúc giữa đầu mút kim loại tay nắm lái bên trái xe mô tô với mặt đường. Dấu vết dài 0,3m, rộng nhất là 0,05m. Đo theo hướng khám nghiệm từ điểm cuối dấu vết 3 đến điểm đầu dấu vết 10 là 7m. Từ điểm đầu, điểm cuối dấu vết 10 đo ra mép đường chuẩn lần lượt là 2,03m và 2,15m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

* Khám xe ô tô biển kiểm soát: 30G-636.12 có các dấu vết: Lưới tản nhiệt phía trước bên phải có vùng gãy vỡ, mất nhựa không rõ hình dạng, chiều hướng, kích thước (14x5)cm. Ốp nhựa cản trước phía dưới lưới tản nhiệt bên phải có vùng chà sát quyết trượt rách nhựa, bề mặt bám dính chất màu đen, vết quyết trượt rách nhựa

không rõ hình dạng, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (65x45)cm. Cản trước dưới phía trước bị bung bật các chốt định vị, 1/2 dưới bên phải biến kiểm soát phía trước bị cong gập từ trước về sau, kích thước vùng cong gập (20x8)cm. Nắp cabô phía trước bên phải có vùng cong móp kim loại, bong chóc sơn, không rõ hình dạng, chiều hướng từ trước về sau, kích thước: (76x21x4)cm. Đèn pha bên phải bị gãy vỡ biến dạng trên diện tích kích thước (73x20)cm. Mặt ngoài phía trước ốp kim loại chắn bùn bánh trước bên phải bị chà sát quyết trượt mất sơn, không rõ hình dạng, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chất màu đen, kích thước (22x15)cm. Két chứa nước rửa kính có vết rách nhựa, không rõ hình dạng, kích thước (13x3)cm. Góc phía dưới ốp nhựa bảo vệ đầu xe bên phải bị gãy vỡ bung mất nhựa kích thước:(74x50)cm. Dè chắn bùn phía trước bánh trước bên phải bị bung mất nhựa làm hở chi tiết nhựa. Bánh xe phía trước bên phải trong tình trạng hết hơi. Tại vị trí góc phía dưới bên phải kính chắn gió phía trước phát hiện vùng rạn kính, không rõ hình dạng, kích thước (90x37)cm. Tại vị trí tâm vùng kính vỡ có bám dính lông tóc và tổ chức mô cơ. Mặt ngoài, phía trước khung kim loại trụ đứng bên phải có vùng cong móp, bờ mép vùng cong móp bị bong tróc sơn, bề mặt bám dính lông tóc và tổ chức mô cơ. Vùng cong móp không rõ hình dạng, kích thước (18x6x1)cm.

Khám xe mô tô biển kiểm soát 19Z5-8410 có các dấu vết: Gương chiếu hậu phía trước bên trái và bên phải gãy vỡ bung rời. Ốp nhựa bảo vệ xung quanh bảng điều khiển bị bung bật chốt định vị tạo thành một khoảng hở. Đầu núm tay nắm lái bên trái có vùng chà sát mài mòn kim loại, không rõ hình dạng, chiều hướng kích thước (1x0,5)cm. Cánh yếm bên phải bị bung bật gãy chốt định vị. 1/2 phía trên bên phải ốp bảo vệ ống yếm có vết gãy nhựa, không rõ hình dạng, chiều hướng kích thước (21x2)cm. Toàn bộ cánh yếm bên trái bị bung bật mất cánh yếm. Ốp nhựa bảo vệ ống yếm bên trái có vùng gãy vỡ nhựa, không rõ hình dạng, chiều hướng, kích thước (45x40)cm. Đầu dưới ống kim loại dẫn nhiên liệu gắn với buồng đốt bị gãy vỡ bung rời. Bàn đạp chân trước bên trái bị gãy bung mất bàn đạp chân. 1/2 ốp bảo vệ sườn xe bên phải có vùng gãy vỡ mất nhựa, không rõ hình dạng, kích thước (44x12)cm. Giảm sóc phía sau bên trái bị đẩy cong gập từ trước về sau, từ trái sang phải tạo thành hình chữ V. Mặt ngoài ốp kim loại hộp xích bị cong gập từ trái sang phải. Giảm sóc phía sau bên phải bị đẩy cong gập từ trái sang phải. Cụm vành, bánh xe phía sau bị gãy, cong gập và bung rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài giá đèo hàng phía sau có vết chà sát rách cao su kích thước (20x2,5)cm. Toàn bộ cụm đèn phía sau bị bung mất đèn. 1/2 chắn bùn phía sau gắn biển kiểm soát 19Z5- 8410 bị bung rời khỏi vị trí ban đầu.

Ngày 31/1/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định nguyên nhân chết, xác định nồng độ cồn, chất ma túy trong máu của ông Nguyễn Văn H;

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 66/PC09-PY ngày 03/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“1. Kết quả giám định chính:

- Trên cơ thể ông Nguyễn Văn H có tổn thương sây sát da, rách da.

- Chấn thương sọ não: sây sát da vùng trán, rách da vùng đỉnh chẩm, vỡ phức tạp xương hộp sọ thành nhiều mảnh, lộ tổ chức não dập nát, chảy máu qua đường vỡ xương.

2. Nguyên nhân chết:

Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn H là do chấn thương sọ não”.

Tại bản Kết luận giám định số 290/KLGD ngày 04/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Trong mẫu máu thu giữ ngày 31/01/2021 của tử thi Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, ở Khu 3, xã ĐH, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định không có cồn (Ethanol)”.*

Tại bản Kết luận giám định số 291/KLGD ngày 04/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Trong mẫu nước tiểu thu giữ ngày 31/01/2021 của tử thi Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, ở Khu 3, xã ĐH, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy”.*

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Triệu Quang H xác định: trong hơi thở của Hùng có nồng độ cồn mức 0,792mg/L khí thở. Triệu Quang H âm tính với các chất ma túy.

Ngày 24/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh Thủy định giá thiệt hại tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 19Z5- 8410 và xe ô tô biển kiểm soát 30G-636.12.

Tại Bản Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Thủy kết luận *“Giá trị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19Z5- 8410, nhãn hiệu Honda, số loại Wave S, màu sơn đen, xám, số khung 12059Y049892, số máy HC12E1580913 là 3.650.000đồng; Giá trị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30G-636.12, nhãn hiệu KIA, số loại CERATO 1.6AT màu sơn trắng, số máy G4FGLH708329, số khung RNYBC41A6LC194431 là 17.000.000 đồng”.*

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Quang H đã khai nhận: Trưa ngày 31/01/2021, Triệu Quang H cùng anh Dương Chí Hội, sinh năm 1974, anh Dương Kim Liêm, sinh năm 1983 và anh Triệu Tiến Duy sinh năm 1992 cùng ở Thôn HS, xã BV, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội cùng uống rượu, ăn tất niên tại nhà anh Hội. Sau khi ăn xong, Hùng rủ anh Liêm đi tắm nước khoáng nóng ở huyện Thanh Thủy thì được anh Liêm đồng ý. Hùng về nhà lấy xe ô tô biển kiểm soát 30G- 636.12 (là xe của Hùng), lái xe chở anh Liêm đi sang thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ để tắm nước khoáng nóng. Sau khi tắm xong, Hùng điều khiển xe ô tô chở anh Liêm theo đường tỉnh lộ 317 hướng từ xã Đoan Hạ đi xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy về huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Khi đi đến đoạn km 5 + 650, tỉnh lộ 317 thuộc khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, Hùng điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường với tốc độ khoảng 50 đến 60 km/h thì phát hiện cách đầu xe ô tô của Hùng khoảng 30m về phía trước có 01 người nam giới điều khiển xe mô tô đi cùng chiều (đó là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, ở Khu 3, xã ĐH, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19Z5-8410 đang đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của ông Hùng). Lúc này, mặc dù quan sát có xe mô tô đi phía trước cùng chiều, nhưng Hùng

vẫn giữ nguyên tốc độ của xe ô tô và điều khiển xe ô tô đi giữa đường. Tuy nhiên, do trước đó đã sử dụng rượu bia nên Hùng không làm chủ tốc độ, không giữ được khoảng cách an toàn với xe đi phía trước cùng chiều, nên phần đầu bên phải xe ô tô do Hùng điều khiển đã đâm thẳng vào phần đuôi xe mô tô do ông Nguyễn Văn H điều khiển, làm cho ông Nguyễn Văn H bị ngã ngựa, đập đầu vào phần khung kim loại trụ đứng bảo vệ kính chắn gió phía trước bên phải của xe ô tô, sau đó bị hất văng xuống taluy âm bên phải đường tỉnh lộ 317 và tử vong tại chỗ, xe mô tô bị đổ nghiêng ra đường. Còn xe ô tô của Hùng tiếp tục di chuyển về phía trước, đâm vào cột bê tông chỉ giới ở lề đường phải và bị nổ lốp, xe tiếp tục di chuyển khoảng 200m thì Hùng điều khiển xe ô tô quay đầu lại, nhưng do xe bị nổ lốp không di chuyển được nên Hùng dừng xe ở lề đường thuộc phần đường bên trái theo hướng từ thị trấn Thanh Thủy đi xã Đồng Trung và xuống xe, đi bộ lại hiện trường. Khi biết ông Nguyễn Văn H đã tử vong, Triệu Quang H đến Công an xã Đoan Hạ để đầu thú hành vi vi phạm của mình.

Quá trình điều tra xác định: Triệu Quang H điều khiển xe ô tô nhưng chưa được học và chưa được cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định.

Căn cứ hành vi phạm tội của Triệu Quang H ngày 06/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Quang Hùng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT- VKSTT ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm g, h khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Triệu Quang H và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Căn cứ: điểm a, b khoản 2, Điều 260; điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

*Tuyên bố: Bị cáo Triệu Quang H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

*Xử phạt bị cáo: Triệu Quang H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm (năm năm), thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Triệu Quang H cho Ủy ban nhân dân xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 – Bộ luật Hình sự cho bị cáo Triệu Quang H.

*Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H (Là vợ ông Nguyễn Văn H): 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE; biển kiểm soát 19Z5-8410; 01 giấy phép lái xe mô

tô hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19Z5-8410 đều mang tên Nguyễn Văn H;

- Trả lại cho bị cáo Triệu Quang H: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe CERATO, biển kiểm soát 30G-636.12; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát: 30G-636.12, có hiệu lực đến hết ngày 27/4/2023; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 30G-636.12, thời hạn bảo hiểm đến 9 giờ ngày 28/10/2021.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Xác nhận quá trình giải quyết vụ án Triệu Quang H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền 240.000.000đồng. Đại diện gia đình, bà Nguyễn Thị H (là vợ ông Hùng) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Triệu Quang H.

***Về án phí hình sự:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Quang H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo; lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Triệu Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Có đủ sơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ ngày 31/1/2021, tại km 5 + 650 đường tỉnh lộ 317 thuộc khu 1 xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, Triệu Quang H đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30G-636.12 tham gia giao thông khi chưa được cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định, đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ như: không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối

với xe chạy liền trước xe của mình, điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (mức 0,792 mg/L khí thở) nên đã đâm vào phần đuôi xe mô tô biển kiểm soát 19Z5- 8410 do ông Nguyễn Văn H điều khiển đang đi cùng chiều phía trước. Hậu quả: ông Nguyễn Văn H tử vong tại chỗ.

Hành vi của Triệu Quang H đã vi phạm khoản 8, Điều 8, được sửa đổi bởi khoản 1 điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của Triệu Quang H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Tại khoản 8, Điều 8, được sửa đổi bởi khoản 1 điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe.

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo

Tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định.

Điều 11. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường

1. Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn trị số ghi trên biển báo.

Hành vi của Triệu Quang H đã phạm vào tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) *Làm chết người;*

.....

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

a) *Không có giấy phép lái xe theo quy định;*

b) *Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác;*

Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, làm cho những người tham gia giao thông hoang mang lo sợ. Hiện nay tình hình trật tự an toàn giao thông đang được Đảng, Nhà nước rất quan tâm. Đặc biệt tình hình vi phạm an toàn giao thông đường bộ đang được có chiều hướng gia tăng. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội và là bài học cảnh tỉnh cho những người tham gia giao thông không chấp hành pháp luật.

[2.2]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX thấy rằng:

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Triệu Quang H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã có trách nhiệm cùng với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa hôm nay đại diện người bị hại đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo Hùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo HĐXX thấy rằng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó xử phạt bị cáo hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách được ấn định theo quy định của pháp luật, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách để cho bị cáo rèn luyện, lao động cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 – Bộ luật hình sự thì bị cáo Hùng còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. HĐXX xét thấy bị cáo có nghề nghiệp là lao động tự do nên không áp dụng Khoản 5 Điều 260 – BLHS đối với bị cáo Hùng là phù hợp.

[2.3] Quá trình điều tra xác định: Triệu Quang H điều khiển xe ô tô nhưng chưa được học và chưa được cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định đây xác định là tình tiết định khung hình phạt.

[3] **Về vật chứng vụ án:**

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE; biển kiểm soát 19Z5-8410; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19Z5-8410 đều mang tên Nguyễn Văn H cần trả lại cho bà Nguyễn Thị H là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe CERATO, biển kiểm soát 30G-636.12; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát: 30G-636.12, có hiệu lực đến hết ngày 27/4/2023; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 30G-636.12, thời hạn bảo hiểm đến 9 giờ ngày 28/10/2021 là tài sản chung của gia đình bị cáo Hùng cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[4]**Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình giải quyết vụ án Triệu Quang H và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền 240.000.000đồng. Đại diện gia đình bị hại, bà Nguyễn Thị H (là vợ ông Hùng) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm cần được xác nhận.

[5] **Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo Triệu Quang H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2, Điều 260; điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1-Tuyên bố: Bị cáo Triệu Quang H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2-Xử phạt bị cáo: Triệu Quang H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm (năm năm), thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Triệu Quang H cho Ủy ban nhân dân xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 – Bộ luật Hình sự cho bị cáo Triệu Quang H.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33/2021/HSST-LCCT ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đối với bị cáo Triệu Quang H.

3-Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H (Là vợ ông Nguyễn Văn H): 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE; biển kiểm soát 19Z5-8410; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19Z5-8410 đều mang tên Nguyễn Văn H;

- Trả lại cho bị cáo Triệu Quang H: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe CERATO, biển kiểm soát 30G-636.12; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát: 30G-636.12, có hiệu lực đến hết ngày 27/4/2023; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 30G-636.12, thời hạn bảo hiểm đến 9 giờ ngày 28/10/2021.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2021).

4-Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận quá trình giải quyết vụ án Triệu Quang H và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền 240.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại, bà Nguyễn Thị H (là vợ ông Hùng) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm là hợp pháp.

5-Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự . Điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Quang H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6- Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện, VKSND Tỉnh;
- CA Huyện;
- CQ THAHS;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã (Nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS huyện;
- Người đại diện cho bị hại; Người có QLNVLQ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Xuân Bộ

